|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐẮK NÔNG**  Số: /2023/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đắk Nông, ngày tháng 10 năm 2023* |

|  |
| --- |
| **DỰ THẢO** |

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo**

**phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

**KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ VII**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 30 tháng 4 năm 2023 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số quy định của Nghị định số*[*101/2017/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-101-2017-nd-cp-dao-tao-boi-duong-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-319214.aspx)*ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số*[*89/2021/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-89-2021-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-101-2017-nd-cp-boi-duong-can-bo-cong-vien-chuc-447475.aspx)*ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số*[*101/2017/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-101-2017-nd-cp-dao-tao-boi-duong-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-319214.aspx)*của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chứcCăn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đối tượng áp dụng đối với chính sách thu hút nhân lực y tế

Những người tốt nghiệp đại học hệ chính quy tại các cơ sở đào tạo công lập trong nước Việt Nam và ngoài nước về công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Y tế tỉnh Đắk Nông (trừ các đối tượng được đào tạo đại học theo diện cử tuyển hoặc theo địa chỉ sử dụng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi đào tạo) và không thuộc các đối tượng đã là công chức, viên chức đang công tác tại tỉnh Đắk Nông), bao gồm:

a) Bác sĩ có trình độ sau đại học: Tiến sĩ, Thạc sĩ, Chuyên khoa cấp II, Chuyên khoa cấp I, Bác sĩ nội trú, trong đó phải tốt nghiệp đại học hệ chính quy.

b) Bác sĩ tốt nghiệp loại khá trở lên;

c) Bác sỹ tốt nghiệp loại trung bình, trung bình khá (chỉ áp dụng đối với 02 huyện Tuy Đức và Đắk Glong).

2.Đối tượng áp dụng đối với chính sách đãi ngộ

a) Bác sĩ có trình độ đại học, sau đại học đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh (trừ Ban Giám đốc đơn vị và bác sĩ làm việc tại các phòng chức năng thuộc đơn vị).

b) Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên có trình độ sau đại học (chuyên khoa I và tương đương trở lên) đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh (trừ Ban Giám đốc đơn vị và các vị trí làm việc tại các phòng chức năng thuộc đơn vị).

3. Đối tượng áp dụng đối với chính sách đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế.

Các bác sĩ đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Y tế tỉnh Đắk Nông.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3. Điều kiện thu hút**

Đối tượng áp dụng tại khoản 1, Điều 2 Nghị quyết này phải bảo đảm các điều kiện sau:

1. Tuổi công tác còn từ đủ 05 năm trở lên kể từ ngày được tiếp nhận viên chức hoặc tuyển dụng thành viên chức của tỉnh Đắk Nông.

2. Không đang trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc không đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật.

3. Có đủ điều kiện sức khỏe để công tác.

4. Tự nguyện cam kết công tác trong các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông tối thiểu là 05 năm kể từ ngày được tiếp nhận viên chức hoặc tuyển dụng thành viên chức, trong đó không tính thời gian được cử đi học tập trung từ 6 tháng trở lên;

5. Chấp hành sự phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 4. Điều kiện đãi ngộ**

1. Viên chức, người lao động (được tuyển dụng hoặc ký hợp đồng dài hạn) tại các đơn vị sự nghiệp công lập y tế theo quy định.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, thông qua đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm. Trong trường hợp xếp loại hoàn thành hoặc không hoàn thành nhiệm vụ thì phải bồi hoàn lại số tiền hỗ trợ đã hưởng trong năm.

3. Không vi phạm các quy chế chuyên môn, không bị các hình thức kỷ luật của viên chức từ hình thức khiển trách trở lên (trong thời gian được hưởng chính sách hỗ trợ nếu vi phạm kỷ luật sẽ bị chấm dứt việc hưởng chính sách). Không bị cơ quan có thẩm quyền cấm làm công việc theo chuyên môn được đào tạo.

4. Đối tượng được hưởng chính sách thu hút thì không được hưởng chính sách đãi ngộ trong thời gian thực hiện cam kết. Đối với đối tượng được hưởng thu hút theo nghị quyết này khi đã công tác đủ thời gian đã cam kết 05 năm thì bắt đầu được hưởng chính sách đãi ngộ.

**Điều 5. Điều kiện đào tạo phát triển nguồn nhân lực**

1. Đã được tuyển dụng và bổ nhiệm chính thức vào ngạch viên chức.

2. Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, gắng với quy hoạch, định hướng phát triển đơn vị. Phù hợp với kế hoạch đào tạo sau đại học của tỉnh.

3. Không đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật, đình chỉ công tác, đối tượng bị điều tra của cơ quan chức năng; đang nghỉ chế độ chính sách theo quy định.

4. Thời gian công tác còn tối thiểu đủ 06 (sáu) năm tính từ thời điểm kết thúc khóa học.

5. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, thông qua đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

6. Tự nguyện cam kết công tác trong các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông gấp 03 (ba) lần thời gian đào tạo.

7. Đối tượng đã hưởng chính sách đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trong thời gian tham gia đào tạo không được hưởng các chính sách đào tạo khác *(trừ trường hợp có quy định khác)*.

**Điều 6. Mức trợ cấp thu hút**

Sau khi được tiếp nhận viên chức hoặc được tuyển dụng thành viên chức theo quy định (kể cả viên chức tập sự) và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho hưởng thu hút. Ngoài lương và các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước, các đối tượng thu hút được hỗ trợ một lần, với mức như sau:

1. Bác sĩ có trình độ sau đại học (tiến sĩ, chuyên khoa II): 345.000.000 đồng/người;

2. Bác sĩ có trình độ sau đại học (thạc sĩ, chuyên khoa I và bác sĩ nội trú): 320.000.000 đồng/người;

3. Bác sĩ tốt nghiệp loại giỏi: 300.000.000 đồng/người;

4. Bác sĩ tốt nghiệp loại khá: 250.000.000 đồng/người;

5. Đối với các bác sĩ về công tác tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế công lập huyện Tuy Đức, huyện Đắk Glong, Trung tâm Pháp Y, công tác ở bộ phận, lĩnh vực tâm thần, ngoài được hưởng hỗ trợ một lần theo mức tương ứng trên còn được hỗ trợ thêm 40.000.000 đồng/người đối với tốt nghiệp loại khá, 50.000.000 đồng/người đối với tốt nghiệp loại giỏi;

6. Đối với các bác sĩ có trình độ sau đại học về công tác tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế công lập huyện Tuy Đức, huyện Đắk Glong, Trung tâm Pháp Y, công tác ở bộ phận, lĩnh vực tâm thần, ngoài được hưởng hỗ trợ một lần theo mức tương ứng trên còn được hỗ trợ thêm 60.000.000 đồng/người.

**Điều 7. Mức đãi ngộ hàng tháng**

1. Các đối tượng thuộc điểm a, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết này ngoài lương và chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước, còn được hưởng hỗ trợ thêm hàng tháng như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nhóm hỗ trợ** | **Mức hỗ trợ đối với bác sĩ có trình độ đại học** | **Mức hỗ trợ đối với bác sĩ có trình độ chuyên khoa I và tương đương** | **Mức hỗ trợ đối với bác sĩ có trình độ chuyên khoa II và tương đương** |
| 1 | Nhóm I | 900.000 đồng/tháng | 1.000.000 đồng/tháng | 1.100.000 đồng/tháng |
| 2 | Nhóm II | 1.000.000 đồng/tháng | 1.100.000 đồng/tháng | 1.200.000 đồng/tháng |
| 3 | Nhóm III | 1.100.000 đồng/tháng | 1.200.000 đồng/tháng | 1.300.000 đồng/tháng |

2. Nhóm đối tượng tại điểm b, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết này ngoài lương và chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước còn được hưởng hỗ trợ thêm hàng tháng như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nhóm hỗ trợ** | Mức hỗ trợ đối điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên có trình độ sau đại học (chuyên khoa I và tương đương) | Mức hỗ trợ đối điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên có trình độ sau đại học (chuyên khoa II và tương đương) |
| 1 | Nhóm I | 800.000 đồng/tháng | 900.000 đồng/tháng |
| 2 | Nhóm II | 900.000 đồng/tháng | 1.000.000 đồng/tháng |
| 3 | Nhóm III | 1.000.000 đồng/tháng | 1.100.000 đồng/tháng |

3. Việc phân nhóm dựa trên địa bàn và lĩnh vực công tác, cụ thể sau:

a) Nhóm I: Các đơn vị y tế tuyến tỉnh, thành phố, trừ trạm y tế xã, phường đã quy định ở điểm b khoản này.

b) Nhóm II: Các đơn vị y tế đóng trên địa bàn thuộc các xã khu vực II theo quy định của pháp luật hiện hành, các trạm y tế xã, phường thuộc thành phố, các trung tâm y tế tuyến huyện.

c) Nhóm III: Các đơn vị y tế đóng trên địa bàn thuộc các xã khu vực III theo quy định của pháp luật hiện hành, các trạm y tế, Trung tâm Pháp Y, công tác ở khoa, phòng, bộ phận làm lĩnh vực tâm thần.

**Điều 8.** **Chính sách đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

1. Về nội dung đào tạo: Đào tạo sau đại học cho bác sĩ.

2. Số lượng đào tạo: Giai đoạn đào tạo 05 năm với 150 bác sĩ. Trong đó, 125 chuyên khoa I và 25 chuyên khoa II.

3. Quy trình, thủ tục, chế độ, quyền lợi, trách nhiệm viên chức cử đi đào tạo thực hiện theo Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Kinh phí đào tạo theo chính sách này do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật.

**Điều 9. Trách nhiệm bồi hoàn**

1. Đối tượng hưởng chính sách thu hút phải bồi hoàn lại 100% số tiền đã hưởng thu hút trong các trường hợp sau:

a) Có nguyện vọng không tiếp tục công tác trong ngành Y tế tỉnh Đắk Nông khi thời gian công tác chưa đủ 05 năm kể từ ngày được tiếp nhận viên chức hoặc tuyển dụng thành viên chức, trong đó không tính thời gian được cử đi học tập trung từ 6 tháng.

b) 2 năm liên tiếp xếp loại chất lượng mức độ không hoàn thành nhiệm vụ.

c) Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc.

2. Đối tượng được hưởng chính sách thu hút không thực hiện đúng cam kết vì lý do mắc bệnh hiểm nghèo, mất khả năng lao động có xác nhận của cơ quan, đơn vị y tế công lập có thẩm quyền tuyến tỉnh trở lên, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định miễn hoặc có trách nhiệm bồi hoàn kinh phí với mức tương ứng theo tỷ lệ thời gian chưa thực hiện cam kết.

3. Chậm nhất trong thời hạn 120 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, đối tượng thu hút có trách nhiệm nộp trả đầy đủ khoản tiền phải bồi hoàn.

4. Viên chức cử đi đào tạo phải đền bù chi phí đào tạo theo Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ quy định về đào tạo cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

**Điều 10. Phương thức thực hiện**

1. Việc tuyển chọn được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của pháp luật. Quy trình, hồ sơ tuyển dụng viên chức, tiếp nhận viên chức, xét tuyển đặc cách thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối với các trường hợp đủ điều kiện tiếp nhận vào viên chức thì thực hiện theo quy định hiện hành và phải có bản cam kết để xét thu hút theo quy định.

3. Đối với bác sĩ chuyển công tác từ tỉnh khác là cán bộ, công chức, viên chức phải có bản cam kết để thực hiện quy trình xét thu hút theo quy định.

4. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông lập kế hoạch thu hút, trong đó xây dựng danh mục, vị trí các chuyên khoa cần thu hút. Kế hoạch thu hút được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng ngay sau khi được phê duyệt.

5. Tuyển chọn viên chức đi đào tạo thực hiện theo quy định phân cấp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn cụ thể quy trình xét chọn cho hưởng thu hút, đãi ngộ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

**Điều 11. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn thu sự nghiệp của các cơ sở y tế công lập và nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

**Điều 12.** **Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân về kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông Khóa IV, Kỳ họp thứ VII thông qua ngày .... tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày .... tháng .... năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Y tế;  - Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Nông;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - UBMTTQVN tỉnh;  - Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;  - VP: TU, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh;  - Huyện ủy, Thành ủy, HĐND và UBND huyện,  thành phố;  - HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;  - Báo Đắk Nông, Đài PT&TH tỉnh, CTTĐT;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Lưu Văn Trung** |